| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số:307/2024/DS-PT
Ngày: 22- 07-2024
V/v: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Quyến
*Các Thẩm phán*: Ông Lương Phước Đại
Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thảo Ngân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hồng Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 07 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm vụ án thụ lý số: 164/2024/TLPT-DS ngày 27 tháng 06 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 74/2024/DSST ngày 08 tháng 04 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:270 /2024/QĐPT-DS ngày 01 tháng 07 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Phạm Văn P**, sinh năm 1960; Địa chỉ: 1, KV Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ. (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông **Đặng Văn D**, sinh năm 1978; Địa chỉ: A, đường N, Khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Có mặt

- Người kháng cáo: Bị đơn Đặng Văn D.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết nguyên đơn trình bày:***

Vào năm 2016, 2017 bị đơn đã nhiều lần vay mượn tiền của nguyên đơn, tổng cộng là 214.000.000 đồng, cụ thể:

Ngày 01/9/2016, bị đơn mượn 39.000.000 đồng; ngày 05/9/2016 đã trả 25.000.000 đồng; còn nợ lại 14.000.000 đồng, hứa 07 ngày sau sẽ trả nhưng không thực hiện. Ngày 06/9/2016, bị đơn mượn thêm 50.000.000 đồng hẹn ngày 07/9/2016 sẽ trả, nhưng cũng không thực hiện;

Đến ngày 19/4/2017, bị đơn mượn thêm 150.000.000 đồng, nói là để chuyển nhượng đất, sau khi chuyển nhượng xong sẽ vay tiền trả lại cho tôi, nhưng bị đơn cũng không thực hiện.

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ gốc là 214.000.000đ và lãi suất. Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả vốn, rút yêu cầu trả lãi.

**** Bị đơn ông Đặng Văn D trình bày ý kiến:*** Ngày 06/3/2024, ông D có Đơn xin vắng mặt, nội dung, ông xác nhận có nhận được các thông báo và quyết định đưa vụ án ra xét xử, nhưng do hoàn cảnh đi lại khó khăn, ông yêu cầu được vắng mặt trong quá trình giải quyết của tòa án.

Ông thống nhất có vay tiền của nguyên đơn, nhưng không nhớ là bao nhiêu, và đã có trả gần hết, sau đó thì không trả nữa. Do không có chứng cứ về việc đã trả nợ cho nguyên đơn nên ông yêu cầu tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 74/2024/DS-ST ngày 08/04/2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Văn P đối với bị đơn là ông Đặng Văn D.

- Buộc bị đơn ông Đặng Văn D phải trả cho nguyên đơn ông Phạm Văn P số tiền nợ gốc là 214.000.000 đồng (hai trăm mười bốn triệu đồng);

- Ghi nhận việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu bị đơn phải trả lãi suất phát sinh trên số tiền nợ gốc;

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/04/2024 ông Đặng Văn D kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chỉ chấp nhận buộc ông trả 16.000.000đ gốc và lãi phát sinh (nếu có) cho nguyên đơn.

***Tại phiên toà phúc thẩm:***

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

- Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn nộp đơn kháng cáo trong thời gian luật định nên xem xét hợp lệ về mặt hình thức.

Đối với cấp sơ thẩm, tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện tính lãi nhưng cấp sơ thẩm lại ghi nhận là chưa phù hợp điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, tức cần phải đình chỉ xét xử phần này, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Về nội dung kháng cáo của bị đơn thấy rằng cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá các chứng cứ đương sự cung cấp và chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn thừa nhận ký vào 03 biên nhận nợ nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bị đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét và giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật "tranh chấp hợp đồng vay tài sản" và giải quyết là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án và kháng cáo của bị đơn, nhận thấy:

[2.1] Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm ông D vắng mặt và không có chứng cứ chứng minh trả nợ nên cấp sơ thẩm buộc ông D trả cho ông P 214.000.000đ với các chứng cứ sau:

- "Giấy nhận nợ" ngày 01/9/2016 bị đơn mượn 39.000.000 đồng, ngày 05/9/2016 đã trả 25.000.000 đồng; còn nợ lại 14.000.000 đồng. Ngày 06/9/2016, bị đơn mượn thêm 50.000.000 đồng hẹn ngày 07/9/2016 sẽ trả

- "Biên nhận" ngày 19/4/2017, bị đơn mượn thêm 150.000.000 đồng, mượn để chuyển nhượng đất, sau khi chuyển nhượng xong sẽ vay tiền trả lại.

[2.2] Ông D kháng cáo cho rằng ông không có vay 03 lần tiền như ông P trình bày, ông cũng đã trả nợ cho ông P và người đi nhận tiền dùm ông P (ông H cháu ông P) gần xong, nhưng ông D không cung cấp được chứng cứ chứng minh, không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể của người ông trả tiền, trong khi ông P không thừa nhận.

Đối với " Bản đối chiếu nợ (chú 6)" do ông D cung cấp, số nợ 19/4/2019 vay 100triệu, lãi suất 900k/ngày…, thấy rằng Bản đối chiếu này do ông D tự viết, tự theo dõi, có sữa chữa nhiều chổ từ tiền gốc, tiền lãi…, cuối Bản đối chiếu có ghi dòng chữ "*Em D trả hết gốc và lãi ngày 13/11/2017*"- dòng chữ này theo ông D là do ông P ghi, tuy nhiên ông P không thừa nhận, ông D không yêu cầu giám định chữ viết và cho rằng không cần thiết nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định chữ viết của ông P. Do vậy, B đối chiếu này không phải là căn cứ chứng minh việc trả nợ của ông D.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ về việc không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều chỉnh cách tuyên là có căn cứ, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Về án phí: Ông D kháng cáo nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, Bộ luật dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Đặng Văn D;

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 74/2024/DS-ST ngày 08 tháng 04 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều;

**Tuyên xử**:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Văn P đối với bị đơn là ông Đặng Văn D.

Buộc bị đơn ông Đặng Văn D phải trả cho nguyên đơn ông Phạm Văn P số tiền nợ gốc là 214.000.000 đồng (hai trăm mười bốn triệu đồng);

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Đình chỉ yêu cầu tính lãi của nguyên đơn Phạm Văn P do rút yêu cầu.

3. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn Đặng Văn D phải nộp 10.700.000đ (Mười triệu, bảy trăm ngàn đồng).

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Đặng Văn D phải chịu 300.000đ, được khấu trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001245 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận ninh Kiều; ôgn D đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7 và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- VKSND-TPCT
- TAND Q.Ninh Kiều
- Các đương sự
- Chi Cục THADS Ninh Kiều
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quyến**